

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 6 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào chiều nay, mức nước lớn nhất xuất hiện vào đêm nay.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào chiều nay, mức nước lớn nhất xuất hiện vào nửa đêm về sáng ngày mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 12/6/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 11/6/2026

Dự báo viên



Nguyễn Thị Thủy

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/11/6	13h/11/6	19h/11/6	1h/12/6	7h/12/6
Mã	Mường Lát	16444	16420	16437	16450	16440
Mã	Hồi Xuân	5400	5370	5420	5430	5410
Mã	Cắm Thủy	1225	1170	1180	1185	1200
Mã	Lý Nhân	220	250	230	205	210
Bưởi	Thạch Quảng	706	705	702	700	697
Bưởi	Kim Tân	309	315	320	317	310
Âm	Lang Chánh	4696	4695	4693	4692	4690
Chu	Cửa Đạt	2748	2760	2765	2710	2725
Chu	Bái Thượng	1114	1110	1130	1170	1080
Chu	Xuân Khánh	94	80	85	100	95

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	80	-14	90	30
Mã	Quảng Châu	44	-41	57	-55
Lèn	Lèn	123	24	135	10
Lèn	Cụ Thôn	110	13	115	5
Yên	Chuối	39	-33	55	-20
Yên	Ngọc Trà	45	-36	60	-50

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

